

được truyền thống cách mạng, góp phần đắc lực cho phong trào ở địa phương

Thông qua công tác và sản xuất ở địa phương để bồi dưỡng, giáo dục đào tạo anh em bằng những biện pháp như sắp xếp công tác thích hợp giải quyết những khó khăn để anh em yên tâm công tác, dần dần bồi dưỡng, đào tạo anh em trở thành cán bộ tốt ở địa phương (chủ ý anh em thương binh miền nam) và tạo điều kiện sắp xếp cho một số anh em theo học các lớp chuyên môn hoặc làm việc ở các cơ quan, xí nghiệp của tỉnh, huyện v.v...

Mặt khác cần động viên, khuyến khích và khen thưởng những anh em thương binh phục viên và gia đình liệt sĩ có thành tích, nhằm nêu cao vinh dự và trách nhiệm của anh em và gia đình đồng thời chủ ý giáo dục một số ít anh em phạm sai lầm để anh em sửa chữa, tiến bộ.

### III. TIẾP TỤC NHỮNG CÔNG VIỆC VỀ XÁC NHẬN THƯƠNG BINH, XÁC NHẬN LIỆT SĨ, GIẢI QUYẾT CÁC QUYỀN LỢI CHO THƯƠNG BINH VÀ GIA ĐÌNH LIỆT SĨ QUÂN NHÂN TỰ TRẦN HAY MẤT TÍCH, TIẾN HÀNH VIỆC TRỒNG CÂY TƯ SỬA VÀ BẢO QUẢN CÁC NGHĨA TRANG LIỆT SĨ.

1. Về xác định thương binh, cần thực hiện đúng sự hướng dẫn mới đây của Bộ kết hợp chặt chẽ việc chứng thương với việc khám thương tật, đảm bảo giải quyết được thân trọng, chính xác. Cần tích cực nhắc nhở những anh em còn sót lại, xúc tiến việc lập hồ sơ để đến hết năm 1963 phải hoàn thành hẳn việc này.

2. Về xác nhận liệt sĩ, cần xúc tiến hoàn thành sớm ở những nơi tồn tại nhiều (Thanh hóa, Nghệ an, Bắc ninh, Bắc giang và một số nơi lẻ tẻ khác) và hướng dẫn kê khai xác nhận các quân nhân mất tin, mất tích trong thời kỳ kháng chiến, tiến hành kiểm tra lại việc xác nhận ghi công ở từng địa phương để giải quyết những trường hợp sai hoặc sót trong khi thực hiện.

Song song với các việc trên đây, giải quyết nhanh gọn các quyền lợi của thương binh, gia đình liệt sĩ, gia đình quân nhân tự trần, mất tích như cấp tiền tuất, bằng Tổ quốc ghi công, khen thưởng tổng kết, gia đình vẻ vang, huy hiệu thương binh v.v... và các quyền lợi khác theo như chính sách đã quy định.

3. Về công tác mở mả nghĩa trang liệt sĩ, năm nay, chủ yếu là trồng cây, tu sửa và tổ chức bảo quản tốt các nghĩa trang liệt sĩ, Bộ và Tổng Cục Lâm nghiệp đã có chỉ thị và kế hoạch cụ thể về vấn đề này. Đề nghị các Ủy ban nghiên cứu và chỉ đạo chặt chẽ để đạt được kết quả tốt.

Chính sách thương binh, liệt sĩ là một chính sách lớn của Đảng và Chính phủ, về thực chất là

một bộ phận trong công tác cán bộ của Đảng. Thực hiện tốt những nhiệm vụ công tác trên chẳng những góp phần tích cực vào việc xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng mà còn có tác dụng phát huy những nhân tố tích cực trong thương binh và gia đình liệt sĩ, góp phần đẩy mạnh các mặt công tác ở địa phương.

Để đạt được yêu cầu trên, Bộ đề nghị Ủy ban quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt nhất các công tác trên, nhất là chủ ý củng cố các bộ phận công tác thương binh, liệt sĩ ở các cấp tỉnh, huyện, xã để đủ sức thực hiện tốt các nhiệm vụ đề ra.

Hà nội, ngày 9 tháng 3 năm 1962

K. T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Thư trưởng

TÓ QUANG ĐÀU

**THÔNG TƯ số 16-NV ngày 12-3-1962 giải thích và hướng dẫn thi hành nghị định số 13-CP ngày 2-2-1962 của Hội đồng Chính phủ về việc nâng phụ cấp thương tật cho thương binh và dân quân, du kích, thanh niên xung phong bị thương tật.**

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Kính gửi: Ủy ban hành chính các khu, thành phố, tỉnh và khu vực Vĩnh linh:

Để thi hành nghị định số 13-CP ngày 2 tháng 2 năm 1962 của Hội đồng Chính phủ về việc nâng phụ cấp thương tật cho thương binh và dân quân, du kích, thanh niên xung phong bị thương tật, sau khi đã thống nhất ý kiến với Bộ Tài chính, Bộ ra thông tư này giải thích và hướng dẫn thi hành nghị định trên như sau:

#### A. Ý nghĩa của việc nâng phụ cấp thương tật

Sau khi hòa bình được lập lại, Chính phủ đã cải tiến chế độ lương hưu thương tật ban hành từ trong thời kỳ kháng chiến thành một chế độ phụ cấp tiến bộ hơn, chế độ phụ cấp thương tật, và năm 1958 đã nâng mức phụ cấp thương tật. Đến nay, do tình hình sản xuất của nước ta đã phát triển hơn trước, Chính phủ lại nâng phụ cấp thương tật một lần nữa, nhằm cải thiện thêm một bước đời sống cho anh em thương binh, dân quân, du kích, thanh niên xung phong bị thương tật. Tỷ lệ tăng phụ cấp thương tật lần này là 18%, nhưng tỷ lệ tăng đối với từng hạng thương tật có khác nhau: đối với những anh em bị thương tật nặng, tỷ lệ tăng nhiều hơn là đối với những anh em bị thương tật nhẹ.



Việc nâng phụ cấp thương tật thể hiện rõ quan sự tâm của Đảng và Chính phủ đối với thương binh, dân quân, du kích, thanh niên xung phong bị thương tật, nó chứng tỏ mỗi khi hoàn cảnh cho phép, Đảng và Chính phủ đều có chủ ý cải thiện đời sống cho anh em. Nhưng nếu chỉ dựa vào sự giúp đỡ của Nhà nước thì việc cải thiện đời sống của anh em không thể nào giải quyết được tốt. Vì vậy, cùng với việc nâng phụ cấp thương tật, phải đẩy mạnh hơn nữa việc vận động nhân dân giúp đỡ thương binh, dân quân, du kích, thanh niên xung phong bị thương tật và động viên anh em nỗ lực sản xuất và công tác, phát huy hơn nữa tinh thần tự lực cánh sinh để thiết thực giải quyết các vấn đề thuộc về đời sống của mình.

Có quán triệt và thực hiện được tốt cả 3 mặt công tác trên đây mới có thể làm cho đời sống của anh em thương binh, dân quân, du kích, thanh niên xung phong bị thương tật ngày càng được cải thiện.

**B. Thi hành việc nâng mức phụ cấp (điều 1 của nghị định).**

### I. CÁCH ÁP DỤNG SUẤT PHỤ CẤP

Căn cứ vào điều 1 của Nghị định số 13-CP ngày 2-2-1962 của Hội đồng Chính phủ ấn định suất phụ cấp thương tật, phụ cấp sản xuất, phụ cấp an dưỡng của thương binh, dân quân, du kích, thanh niên xung phong bị thương tật:

1. Thương binh và dân quân, du kích, thanh niên xung phong bị thương tật còn tại ngũ, công tác hay sản xuất ở cơ quan, xí nghiệp... mỗi quý (3 tháng) được lĩnh phụ cấp như sau:

Hạng thương tật	PHỤ CẤP THƯƠNG TẬT	
	Thương binh	Dân quân, du kích, TNXP bị thương tật
Hạng đặc biệt	39đ 00	34đ 50
— một	28 .50	25 .50
— hai	19 .50	17 .40
— ba	14 .10	12 .90
— bốn	9 .90	9 .00
— năm	6 .00	5 .40

2. Thương binh và dân quân, du kích, thanh niên xung phong bị thương tật ở địa phương: mỗi quý (3 tháng) được lĩnh phụ cấp như sau:

#### a) Thương binh.

Hạng thương tật	Phụ cấp thương tật	Phụ cấp sản xuất	Phụ cấp an dưỡng	Tổng cộng
Hạng đặc biệt	39đ 00		75đ 00	114đ 00
— một	28 .50		55 .50	84 .00
— hai	19 .50	34 .50		51 .00
— ba	14 .10	20 .40		34 .50
— bốn	9 .90	9 .60		19 .50
— năm	6 .00	4 .80		10 .80

b) Dân quân, du kích, thanh niên xung phong bị thương tật.

Hạng thương tật	Phụ cấp thương tật	Phụ cấp sản xuất	Phụ cấp an dưỡng	Tổng cộng
Hạng đặc biệt	34đ 50		67 .50	102đ 00
— một	25 .50		49 .50	75 .00
— hai	17 .40	28 .50		45 .90
— ba	12 .90	18 .60		31 .50
— bốn	9 .00	8 .70		17 .70
— năm	5 .40	4 .20		9 .60

## II. THẺ THỨC GHI SUẤT PHỤ CẤP MỚI VÀO SỔ PHỤ CẤP THƯƠNG TẬT VÀ GIẢI QUYẾT TRUY LĨNH PHỤ CẤP QUÝ I NĂM 1962

1. Thẻ thức ghi suất phụ cấp mới vào sổ phụ cấp thương tật:

a) Việc ghi suất phụ cấp mới vào sổ phụ cấp thương tật sẽ do các cơ quan sau đây phụ trách:

— Sổ của anh em ở địa phương, do Ủy ban hành chính huyện, châu, thị xã hoặc Ủy ban hành chính thành phố ghi.

— Sổ của anh em công tác ở cơ quan, huyện, châu, thị xã, tỉnh, thành phố, khu do Ủy ban hành chính cấp ấy ghi.

— Sổ của anh em công tác ở các cơ quan trung ương, xí nghiệp, trường học, công, nông, lâm trường... đóng trong phạm vi tỉnh, thành phố hoặc khu nào thì do Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố, khu đó ghi (ví dụ sổ của thương binh công tác ở Bộ Giáo dục, Bộ Công nghiệp nhẹ, xí nghiệp văn phòng phẩm Hồng Hà: sẽ do Ủy ban hành chính thành phố Hà nội ghi).

— Sổ của anh em tại ngũ do Ban hậu cần từ cấp Trung đoàn trở lên ghi.

Trước khi ghi suất phụ cấp mới vào sổ phụ cấp thương tật, các cơ quan cần soát lại kỹ các sổ phát hiện những trường hợp hưởng quyền lợi không chính đáng đối với những sổ có vết tẩy xóa, hoặc các cuống phiếu, tờ phiếu bị mất, hoặc đã ghi trả phụ cấp không đúng định suất (như thương binh công tác ở cơ quan lại ghi trả phụ cấp như thương binh ở địa phương), hoặc sổ tạm thời đã hết hạn sử dụng, thì cơ quan sẽ giữ lại (cấp giấy biên nhận cho anh em), và gửi về Ủy ban hành chính các tỉnh thành phố, khu để thẩm tra lại.

b) Việc ghi suất phụ cấp mới vào sổ sẽ thống nhất theo hai mẫu dưới đây:

Mẫu thứ nhất (ghi vào sổ của những anh em còn tại ngũ hay công tác ở cơ quan xí nghiệp. ....)

«Kể từ ngày 1 tháng 1 năm 1962, mỗi quý (3 tháng) được lĩnh phụ cấp thương tật là: ...» (ghi số tiền và ghi bằng chữ) Ký tên và đóng dấu.



Mẫu thứ hai (ghi vào sổ của những anh em về địa phương sản xuất hay an dưỡng). «Kể từ ngày 1 tháng 1 năm 1962, mỗi quý (3 tháng) được lĩnh:

— Phụ cấp thương tật: . . . . .

(ghi số tiền)

— Phụ cấp sản xuất (hay phụ cấp an dưỡng). . . . .

(ghi số tiền)

Tổng cộng: . . . . .

(ghi số tiền và ghi bằng chữ)

Ký tên và đóng dấu

c) Từ 1 tháng 4 năm 1962, cơ quan trả phụ cấp thương tật chỉ thanh toán phụ cấp cho những thương binh dân quân du kích, thanh niên xung phong bị thương tật theo suất mới quy định trong nghị định số 13-CP ngày 2-2-1962 của Hội đồng Chính phủ, nếu sổ phụ cấp thương tật của anh em đã được ghi suất phụ cấp mới theo đúng như quy định trên đây.

## 2. Thanh toán truy lĩnh phụ cấp quý 1 năm 1962.

Suất phụ cấp thương tật, phụ cấp sản xuất hay phụ cấp an dưỡng mới thi hành kể từ ngày 1 tháng 1 năm 1962:

a) Thương binh và dân quân, du kích, thanh niên xung phong bị thương tật đã lĩnh phụ cấp quý 1 năm 1962 theo suất phụ cấp cũ sẽ được truy lĩnh số tiền chênh lệch khi lĩnh phụ cấp của quý 2 năm 1962. Số tiền này sẽ tính gộp với tiền phụ cấp quý 2 vào cùng một tờ phiếu thanh toán.

Ví dụ: Quý 2 năm 1962, 1 thương binh hạng 2 còn tại ngũ hay công tác ở cơ quan, xí nghiệp... sẽ được lĩnh:

— Phụ cấp thương tật quý 2 năm 1962: 19d50

— Truy lĩnh quý 1 năm 1962

(19d50 — 12d00): 7d50

Tổng cộng (hai mươi bảy đồng chẵn) : 27d00

Quý 2 năm 1962, 1 thương binh hạng 2 về địa phương sản xuất, sẽ được lĩnh:

— Phụ cấp thương tật + phụ cấp sản xuất quý 2 năm 1962 : 51d00

— Truy lĩnh quý 1 năm 1962

(51d00 — 42d00) : 9d00

Tổng cộng (sáu mươi đồng chẵn) : 60d00

b) Riêng đối với những anh em chưa lĩnh phụ cấp quý 1 năm 1962 thì cơ quan trả phụ cấp căn cứ vào suất phụ cấp mới mà thanh toán phụ cấp quý 1 và quý 2 cho anh em (thanh toán riêng mỗi quý 1 tờ phiếu).

## 3. Chế độ phụ cấp đối với thương binh, dân quân, du kích, thanh niên xung phong bị thương tật ở trại. (điều 2 của nghị định)

Nhiệm vụ của các trại an dưỡng là tổ chức nuôi dưỡng những thương binh, dân quân, du kích, thanh niên xung phong bị thương tật nặng, không có điều kiện về an dưỡng ở địa phương. Vì vậy,

theo đúng nguyên tắc của chính sách, thương binh an dưỡng ở trại được coi như thương binh an dưỡng ở địa phương và cũng lĩnh phụ cấp như thương binh ở địa phương. Khi vào trại, nếu mức phụ cấp thấp hơn mức sinh hoạt phí ở trại (gồm tiền ăn, tiền tiêu vặt, tiền may mặc) thì anh em được cấp thêm cho bằng sinh hoạt phí ở trại; nếu mức phụ cấp cao hơn thì anh em chỉ phải đóng sinh hoạt phí cho trại và được sử dụng khoản tiền còn lại.

Nguyên tắc trên đã được ghi trong điều lệ tạm thời về chế độ bảo hiểm xã hội áp dụng đối với công nhân viên chức Nhà nước và cũng đã được thi hành đối với thương binh trong suốt thời gian từ khi có chủ trương thành lập trại đến đầu năm 1956.

Vì nghị định số 68-TB/TC ngày 16-3-1956 của Liên bộ Tài chính—Thương binh quy định cho thương binh trong thời gian ở trại, vừa được hưởng sinh hoạt phí của trại, vừa được lĩnh phụ cấp thương tật là không đúng với nguyên tắc trên, cho nên nghị định số 13-CP ngày 2-2-1962 của Hội đồng Chính phủ đã quy định lại như trên.

Tuy nhiên, nguyên tắc trên đây cũng chỉ thi hành đối với những anh em vào trại từ sau ngày 1-1-1962. Còn riêng đối với những anh em đã ở trại trước ngày 1-1-1962, thì trong thời gian còn ở trại, anh em vẫn được hưởng sinh hoạt phí của trại và lĩnh phụ cấp như cũ (theo định suất quy định trong nghị định số 131-TTg ngày 1-3-1958 của Thủ tướng Chính phủ); như vậy thu nhập và sinh hoạt hiện nay của anh em vẫn không bị ảnh hưởng gì cả.

Bộ sẽ hướng dẫn riêng cho các tỉnh có trại thương binh về thể thức thi hành quy định trên đây.

Để thi hành nghị định nói trên của Hội đồng Chính phủ được tốt, đề nghị các Ủy ban có kế hoạch phổ biến rộng rãi việc nâng phụ cấp thương tật tới anh em thương binh và nhân dân, hướng dẫn các huyện, thị xã, khu phố và các cơ quan, đơn vị phụ trách việc trả phụ cấp thương tật (cơ quan, xí nghiệp, công nông lâm trường, đơn vị quân đội đóng ở địa phương...) nắm vững những điều quy định trong nghị định số 13-CP của Hội đồng Chính phủ và trong thông tư này để thi hành cho đúng, và sau đó theo dõi, kiểm tra chặt chẽ việc thi hành để kịp thời bổ khuyết những thiếu sót.

Trong khi thi hành, có gì khó khăn, các Ủy ban kịp thời phản ánh cho Bộ biết để nghiên cứu giải quyết.

Hà nội, ngày 12 tháng 3 năm 1962

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Thủ trưởng

TÔ QUANG DẦU